

Số: 30/2022/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1978

Nơi cư trú: thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh B, sinh năm 1983

Nơi cư trú: thôn X, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thanh B trực tiếp nuôi 02 con chung Nguyễn Minh Q, sinh ngày 10/4/2010 và Nguyễn Minh H, sinh ngày 21/10/2006. Anh Nguyễn Văn T có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng cho hai con chung là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/con/tháng, hai con là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con

chung. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thanh B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

2.2 Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự đã tự thỏa thuận phân chia và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thanh B được quyền sử dụng và sở hữu Thửa đất số 23 tờ bản đồ số 18; địa chỉ thửa đất: Thôn X, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, diện tích: 94,2 m²; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất BU382852, số vào sổ cấp GCN: CH.03361 do UBND huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 25/12/2013 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thanh B. Trên thửa đất có nhà cấp bốn và công trình phụ.

- Ông Nguyễn Văn T được quyền sử dụng và sở hữu Thửa đất số 463 tờ bản đồ số 16; địa chỉ thửa đất: Thôn C, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, diện tích: 368,4 m²; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CS 474678, số vào sổ cấp GCN: CS03802 do UBND huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 01/11/2019 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thanh B. Trên thửa đất có nhà hai tầng và công trình phụ.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004677 ngày 25/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển sang thi hành tiền án phí (anh T đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Doanh

